

Số: **840** /TB-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày **25** tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết quả kỳ kiểm tra cấp chứng nhận bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên các TTGDNN-GDTX, TTKTTH,HN-NN,TH TTGDTX tỉnh, năm học 2018 - 2019

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức kỳ kiểm tra cấp chứng nhận bồi dưỡng thường xuyên năm học 2018 - 2019 đối với Giáo dục thường xuyên vào ngày 16, 18/4/2019. Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả như sau:

1. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên dự kiểm tra: 169
2. Số cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành chương trình BDTX: 169
(Theo danh sách đính kèm)

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Trung tâm thông báo kết quả BDTX tới cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị. 

Nơi nhận:

- Các TTGDNN-GDTX; TTKT,TH,HN-NN,TH; TTGDTX tỉnh;
- Giám đốc, các P.Giám đốc Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT,GDTX-GDCN(HK5).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Lương

KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: NGŨ VĂN

(Kèm theo Công văn số 840 /SGD&ĐT-GDTX&GDCN, ngày 25/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Bùi Thị Dung	1991	Lạc Thủy	8.0	Khá
2	Bùi Văn Ên	1966	Tân Lạc	7.5	Khá
3	Nguyễn Thị Hồng	1990	Kim Bôi	9.0	Giỏi
4	Ngân Thị Huân	1981	Mai Châu	8.0	Khá
5	Nguyễn T Thu Hương	1984	Lạc Sơn	8.0	Khá
6	Đoàn Thị Vân Huyền	1991	Tĩnh	7.5	Khá
7	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	1973	Mai Châu	9.0	Giỏi
8	Nguyễn Thi Khuê	1979	Kim Bôi	8.5	Khá
9	Nguyễn Thành Lâm	1974	Đà Bắc	7.0	Khá
10	Nguyễn Thị Thanh Mai	1987	Cao Phong	7.5	Khá
11	Quách Thu Nga	1984	Yên Thủy	7.5	Khá
12	Đinh Thị Kim Oanh	1967	Yên Thủy	7.5	Khá
13	Ke Thị Quyết	1974	Mai Châu	8.5	Khá
14	Nguyễn Thị Minh Trà	1976	Lương Sơn	8.5	Khá
15	Nguyễn Thị Phương Thảo	1986	Kỳ Sơn	7.5	Khá
16	Nguyễn Thị Thư	1977	Kỳ Sơn	8.5	Khá
17	Nguyễn Thị Diệu Thúy	1983	Đà Bắc	7.5	Khá
18	Phạm Thị Huyền Trang	1986	Cao Phong	8.0	Khá
19	Ngô Thị Tuyển	1977	Tĩnh	8.0	Khá
20	Quách Thị Xim	1976	Đà Bắc	7.5	Khá
21	Bùi Thị Xuân	1971	Lạc Thủy	8.0	Khá

(Danh sách này gồm có 21 người)

KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: TOÁN



(Kèm theo Công văn số 840 /SGD&ĐT-GD&ĐT, ngày 25 /4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN		NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Lê Thị	An	1968	Lạc Thủy	9.5	Giỏi
2	Vũ Thị Thuý	Hà	1978	Yên Thủy	7.5	Khá
3	Bùi Thị Mai	Hằng	1979	Cao Phong	6.5	TB
4	Nguyễn Trung	Hiếu	1974	Lạc sơn	7.0	Khá
5	Nguyễn Văn	Khuyến	1978	Tân Lạc	8.0	Khá
6	Trịnh Thị	Liên	1969	Mai Châu	7.25	Khá
7	Đinh Thuý	Ngọc	1988	Kim Bôi	7.5	Khá
8	Lê Hải	Ngư	1973	Lạc sơn	7.25	Khá
9	Nguyễn Ngọc	Phan	1971	Yên Thủy	6.5	TB
10	Đặng Quốc	Phương	1979	Yên Thủy	6.0	TB
11	Đoàn T. Kim	Phượng	1978	Cao Phong	9.0	Giỏi
12	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	1980	Tĩnh	7.25	Khá
13	Nguyễn Thị	Thảo	1975	Kỳ Sơn	6.75	TB
14	Nguyễn Viết	Thịnh	1977	Tĩnh	6.0	TB
15	Trần Thị	Thuý	1986	Kim Bôi	6.0	TB
16	Bàn Thị	Trang	1985	Mai Châu	6.5	TB
17	Nguyễn Thị	Tuyên	1976	Lương Sơn	6.5	TB

(Danh sách này gồm có 17 người)

KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: VẬT LÝ



(Kèm theo Công văn số 840 /SGD&ĐT-GDTrX&GD&ĐT, ngày 25/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Nguyễn Thị Bảy	1966	Yên Thủy	7.0	Khá
2	Phạm Thị Thu Hằng	1973	Đà Bắc	8.0	Khá
3	Phạm Trần Thái Hòa	1990	Tĩnh	8.0	Khá
4	Nguyễn Mạnh Hùng	1984	Tĩnh	7.5	Khá
5	Nguyễn Thị Lan Hương	1975	Kỳ Sơn	9.0	Giỏi
6	Đoàn Văn Phong	1973	Cao Phong	8.5	Khá
7	Bùi Văn Quyên	1974	Tân Lạc	7.0	Khá
8	Nguyễn Thị Hải Yến	1978	Lạc Thủy	7.0	Khá
9	Đỗ Mạnh Hùng	1963	Lương Sơn	7.0	Khá

(Danh sách này gồm có 9 người)



KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: HÓA HỌC

(Kèm theo Công văn số 840/SGD&ĐT-GDTH&GDCN, ngày 25/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Đinh Thị Hưng	1974	Kỳ Sơn	8.5	Khá
2	Nguyễn Thị Hiền	1978	Tĩnh	8.0	Khá
3	Nguyễn Trung Kiên	1978	Yên Thủy	8.0	Khá
4	Nguyễn Công Mạnh	1986	Kim Bôi	6.5	TB
5	Trần Việt Nam	1979	Mai Châu	8.0	Khá
6	Phạm Việt Thê	1966	Đà Bắc	6.5	TB
7	Phạm Thị Thu Trang	1988	Tân Lạc	9.0	Giỏi
8	Lê Thành Trung	1989	Lạc Sơn	7.5	Khá
9	Đoàn Thanh Thủy	1985	Lương Sơn	7.5	Khá

(Danh sách này gồm có 9 người)



KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: SINH HỌC
(Kèm theo Công văn số **840** /SGD&ĐT-GDTH&GDCN, ngày **15/4/2019** của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Phạm Thị Xuân Diệu	1984	Tĩnh	8.5	Khá
2	Nguyễn T Thu Hoài	1994	Đà Bắc	7.5	Khá
3	Hoàng Thị Hương	1975	Lạc Thủy	7.75	Khá
4	Bùi Thị Linh	1987	Kim Bôi	7.5	Khá
5	Nguyễn Thị Phương Ngọc	1990	Kỳ Sơn	7.75	Khá
6	Hà Tuấn Phong	1979	Mai Châu	7.75	Khá
7	Bùi Thị Thảo Phương	1994	Tân Lạc	8.5	Khá
8	Nguyễn Thị Trang	1990	Cao Phong	9.0	Giỏi
9	Bùi Thị Uyên	1976	Tĩnh	7.5	Khá
10	Hoàng Thị Yên	1991	Lạc Sơn	7.5	Khá

(Danh sách này gồm có 10 người)

KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: LỊCH SỬ
(Kèm theo Công văn số 840 /SGD&ĐT-GD&ĐT, ngày 25/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN		NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Nguyễn Thị Mai	Anh	1977	Kỳ Sơn	8.5	Khá
2	Bùi Thu	Diệp	1991	Đà Bắc	8.5	Khá
3	Lò Văn	Hà	1968	Mai Châu	6.0	TB
4	Lê Thị	Hạnh	1980	Cao Phong	8.5	Khá
5	Bùi Hoàng	Hiệp	1985	Kim Bôi	9.0	Giỏi
6	Nguyễn Thị Hoài	Phương	1978	Tĩnh	9.0	Giỏi
7	Bùi Văn	Thu	1980	Lạc Sơn	8.0	Khá
8	Đinh Thị	Thu	1983	Lương Sơn	9.0	Giỏi
9	Nguyễn Thị	Thủy	1981	Yên Thủy	9.0	Giỏi
10	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	1980	Tĩnh	8.5	Khá
11	Nguyễn Thị Thanh	Tuyết	1986	Lạc Thủy	8.5	Khá

(Danh sách này gồm có 11 người)



KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: ĐỊA LÝ

(Kèm theo Công văn số **840** /SGD&ĐT-GDTX&GDCN, ngày **25/4/2019** của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Hà Thị Dậu	1976	Đà Bắc	8.5	Khá
2	Bùi Anh Đức	1984	Kim Bôi	9.0	Giỏi
3	Đình Thu Hằng	1978	Tân Lạc	8.0	Khá
4	Quách Thị Hạnh	1986	Yên Thủy	9.5	Giỏi
5	Hoàng Thị Hương	1980	Kỳ Sơn	9.0	Giỏi
6	Bùi Thị Thu Hương	1982	Lạc Thủy	9.0	Giỏi
7	Bùi Thị Liễu	1985	Cao Phong	8.0	Khá
8	Phùng Văn Thọ	1986	Lạc Sơn	8.0	Khá
9	Bùi Thị Thủy	1985	Lương Sơn	9.5	Giỏi

(Danh sách này gồm có 9 người)

KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: TIẾNG ANH
(Kèm theo Công văn số 840 /SGD&ĐT-GD&ĐT, ngày 25/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Trần Thị Thủy Chung	1984	Tân Lạc	7.5	Khá
2	Bùi Thị Đạm	1971	Lạc Sơn	7.5	Khá
3	Đỗ Tuyết Dung	1980	Cao Phong	8.0	Khá
4	Bùi Trọng Hưng	1978	Cao Phong	7.0	Khá
5	Đỗ Thị Lan Hương	1975	Tĩnh	7.0	Khá
6	Trần Văn Nguyên	1966	Lạc Thủy	8.5	Khá
7	Nguyễn Việt Oanh	1981	Đà Bắc	7.0	Khá
8	Triệu Thị Tâm	1971	Tĩnh	8.5	Khá
9	Ngô Thị Thảo	1980	Tĩnh	6.0	TB
10	Nguyễn Thị Thu	1976	Kim Bôi	8.5	Khá
11	Trần Thị Thanh Thủy	1979	Kỳ Sơn	7.0	Khá
12	Bùi Thị Xuân	1979	Yên Thủy	5.0	TB
13	Nguyễn Thị Hải Yến	1976	Đà Bắc	7.0	Khá
14	Nguyễn Thị Thu Hương	1976	KTTH,HN-NN,TH	7.5	Khá
15	Lê Thị Hương Giang	1977	KTTH,HN-NN,TH	8.5	Khá
16	Nguyễn Thị Hòa	1971	KTTH,HN-NN,TH	5.5	TB
17	Đào Thị Mai Hương	1982	KTTH,HN-NN,TH	8.0	Khá

(Danh sách này gồm có 17 người)



KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: TIN HỌC
(Kèm theo Công văn số **840** /SGD&ĐT-GDTH&GDCN, ngày **28**/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN		NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Phùng Thị Mai	Anh	1984	Kỳ Sơn	8.25	Khá
2	Phùng Việt	Anh	1970	Tĩnh	5.0	TB
3	Nguyễn Thị	Ba	1981	Cao Phong	7.25	Khá
4	Bùi Thị Thúy	Hằng	1983	Yên Thủy	8.0	Khá
5	Phạm Thị Thu	Hằng	1979	Lạc Thủy	9.0	Giỏi
6	Nguyễn Thị	Hảo	1978	Kim Bôi	7.5	Khá
7	Bùi Thị	Mơ	1990	Cao Phong	6.75	TB
8	Bùi Văn	Niên	1986	Lạc Sơn	7.75	Khá
9	Đỗ Thị Bích	Phượng	1974	Mai Châu	8.0	Khá
10	Hoàng Thị Bích	Thu	1969	Tĩnh	6.25	TB
11	Đỗ Thị Thanh	Thủy	1974	Tĩnh	7.75	Khá
12	Nguyễn Thị Hằng	Nga	1978	KTTH,HN-NN	9.0	Giỏi
13	Nguyễn Bích	Ngọc	1980	KTTH,HN-NN	8.75	Khá
14	Bùi Văn	Phương	1981	Lương Sơn	5.0	TB

(Danh sách này gồm có 14 người)

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



KẾT QUẢ KIỂM TRA
CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: NGHỀ
(Kèm theo Công văn số 840 /SGD&ĐT-GD&ĐT, ngày 28/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TRUNG TÂM	Điểm	XẾP LOẠI
1	Lê Thị Ánh	1985	Kim Bôi	7.5	Khá
2	Dương Mạnh Cường	1985	Yên Thủy	7.5	Khá
3	Nguyễn Anh Đức	1968	Đà Bắc	6.5	TB
4	Lê Việt Dũng	1988	Kỳ Sơn	8.0	Khá
5	Hà Đức Giôn	1985	Mai Châu	6.5	TB
6	Ninh Thị Mỹ Hạnh	1979	Tĩnh	7.5	Khá
7	Nguyễn Thị Hậu	1982	Kỳ Sơn	9.0	Giỏi
8	Đinh Văn Hiếu	1985	Kỳ Sơn	7.5	Khá
9	Quách Thị Hường	1983	Lạc Sơn	8.0	Khá
10	Nguyễn Quốc Huy	1973	Kỳ Sơn	8.0	Khá
11	Nguyễn Thị Hiền Linh	1985	Kỳ Sơn	7.0	Khá
12	Nguyễn.T. Thủy Linh	1983	Kim Bôi	8.5	Khá
13	Bùi Văn Lùng	1990	Yên Thủy	6.5	TB
14	Trần Đình Ngọc	1983	Đà Bắc	7.0	Khá
15	Đặng Hữu Thắng	1980	Mai Châu	6.0	TB
16	Phạm Chí Thảo	1966	Lạc Thủy	7.0	Khá
17	Phùng Thị Thoa	1980	Cao Phong	7.5	Khá
18	Đặng Anh Thương	1972	Lạc Sơn	8.0	Khá
19	Nguyễn Thị Triều	1990	Kỳ Sơn	8.0	Khá
20	Cao Anh Tú	1977	Yên Thủy	7.5	Khá
21	Đinh Đức Tuấn	1984	Yên Thủy	6.5	TB
22	Bùi Thanh Tuyền	1984	Yên Thủy	7.0	Khá
23	Bùi Thị Vinh	1983	Tân Lạc	7.5	Khá
24	Bùi Văn Vui	1983	Yên Thủy	9.0	Giỏi
25	Nguyễn Minh Xuân	1984	Lạc Thủy	9.0	Giỏi
26	Bùi Hải Hưng	1986	Lạc Thủy	7.0	Khá
27	Đàm Thị Thu Hương	1964	Lương Sơn	6.5	TB
28	Lâm Anh Tuấn	1983	Lương Sơn	7.5	Khá

(Danh sách này gồm có 28 người)

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



KẾT QUẢ KIỂM TRA
SỞ CẤP CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2019
MÔN: CÁN BỘ, QUẢN LÝ

(Kèm theo Công văn số 840 /SGD&ĐT-GD&ĐT-GDCN, ngày 24/4/2019 của Sở GD&ĐT)

STT	HỌ VÀ TÊN		NĂM SINH	TRUNG TÂM	XẾP LOẠI
1	Lò Văn	Bình	1971	Mai Châu	Đạt yêu cầu
2	Bùi Hải	Châu	1979	Tân Lạc	Đạt yêu cầu
3	Trương Đức	Chinh	1974	Yên Thủy	Đạt yêu cầu
4	Đinh Bá	Cường	1976	Yên Thủy	Đạt yêu cầu
5	Lê Nam	Thanh	1976	Tĩnh	Đạt yêu cầu
6	Trần Nam	Hải	1970	Kim Bôi	Đạt yêu cầu
7	Dương Thị	Hạnh	1967	Tân Lạc	Đạt yêu cầu
8	Tạ Thị	Hậu	1976	Kỳ Sơn	Đạt yêu cầu
9	Vũ Thị	Hoa	1971	Lạc Sơn	Đạt yêu cầu
10	Hà Thị	Kim	1973	Mai Châu	Đạt yêu cầu
11	Phùng Sinh	Kính	1962	Cao Phong	Đạt yêu cầu
12	Nguyễn Thị	Là	1966	Mai Châu	Đạt yêu cầu
13	Nguyễn Thanh	Linh	1962	Lạc Sơn	Đạt yêu cầu
14	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	1968	KTTH,HN	Đạt yêu cầu
15	Bùi Văn	Minh	1970	Kỳ Sơn	Đạt yêu cầu
16	Nguyễn Xuân	Thành	1963	Tĩnh	Đạt yêu cầu
17	Nguyễn Trung	Thu	1982	Đà Bắc	Đạt yêu cầu
18	Nguyễn Văn	Thủy	1972	Kim Bôi	Đạt yêu cầu
19	Nguyễn Ngọc	Toán	1968	KTTH,HN	Đạt yêu cầu
20	Đinh Anh	Tuấn	1978	Đà Bắc	Đạt yêu cầu
21	Lại Thị	Vỹ	1971	Lạc Thủy	Đạt yêu cầu
22	Nguyễn Quý	Linh	1974	Lương Sơn	Đạt yêu cầu
23	Đinh Thái	Bình	1974	Lương Sơn	Đạt yêu cầu
24	Nguyễn Tiến	Điện	1961	Lương Sơn	Đạt yêu cầu

(Danh sách này gồm có 24 người)